HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ TAM XUÂN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02 /2026/NQ-HĐND	*Tam Xuân, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định kinh phí bảo đảm công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị quyết số 39/2026/NQ-HĐND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định kinh phí bảo đảm công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng;

Xét Tờ trình số 144/TTr-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân; Báo cáo thẩm tra số 18/BC-VHXH ngày 01 tháng 9 năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân xã Tam Xuân ban hành Nghị quyết quy định kinh phí bảo đảm công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định một số nội dung về kinh phí bảo đảm công tác xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân xã; nguyên tắc, định mức phân bổ kinh phí cho các nhiệm vụ, hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã.

b) Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật; Nghị định số 289/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 và Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật.

2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được giao thực hiện nhiệm vụ xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Tam Xuân và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Tổng mức chi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Tổng mức chi trong xây dựng nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã là 10.000.000 đồng/01 văn bản.

2. Tổng mức chi trong xây dựng quyết định của Ủy ban nhân dân xã là 8.000.000 đồng/01 văn bản.

3. Tổng mức chi quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này là mức chi tối đa. Căn cứ tính chất, mức độ phức tạp của văn bản và khả năng nguồn kinh phí được giao, Thường trực Hội đồng nhân dân xã quyết định tổng mức chi đối với việc xây dựng nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân xã, lãnh đạo Ủy ban nhân dân xã quyết định tổng mức chi đối với việc xây dựng quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân xã.

Điều 3. Định mức phân bổ kinh phí xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

1. Định mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động xây dựng mới, thay thế văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã: chi tiết tại Phụ lục I đính kèm theo Nghị quyết này.

2. Trường hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ một số điều của văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã thì thực hiện như sau:

a) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 02 văn bản quy phạm pháp luật trở lên thì áp dụng bằng tổng mức chi trong xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật tương ứng tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này;

b) Văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 01 văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng bằng 60% tổng mức chi trong xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật tương ứng tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Văn bản quy phạm pháp luật bãi bỏ một phần hoặc bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật thì áp dụng tổng mức chi bằng 30% tổng mức chi trong xây dựng 01 văn bản quy phạm pháp luật tương ứng tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

4. Người đứng đầu cơ quan chủ trì soạn thảo; cơ quan thẩm định; cơ quan tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân xã; cơ quan thẩm tra, trình Hội đồng nhân dân xã ban hành văn bản quy phạm pháp luật căn cứ tình hình thực tế, phạm vi tổng mức chi được quy định tại Điều 2, quyết định mức chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả nhưng không vượt tổng mức chi cho nhiệm vụ được phân bổ tại Phụ lục I kèm theo Nghị quyết này.

Điều 4. Định mức kinh phí kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

1. Định mức kinh phí bảo đảm công tác kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Tam Xuân thực hiện theo Nghị định số 289/2025/NĐ-CP.

2. Đối với nội dung chi không được quy định tại Nghị định số 289/2025/NĐ-CP, thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan, cụ thể tại Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này.

3. Việc chi cho các cuộc họp, hội thảo, tọa đàm; lấy ý kiến chuyên gia; xây dựng báo cáo; công tác phí; công bố kết quả; tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ và các nội dung khác thực hiện theo đúng phạm vi, điều kiện và mức chi theo quy định pháp luật hiện hành có liên quan.

Điều 5. Nguồn kinh phí

Kinh phí thực hiện Nghị quyết này do ngân sách xã bảo đảm trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo đúng quy định pháp luật; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị lập dự toán, phân bổ và sử dụng kinh phí đúng quy định pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trong quá trình thực hiện Nghị quyết này, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn, áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo quy định của văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 9 năm 2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Tam Xuân khóa II, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 03 tháng 9 năm 2026./.

Nơi nhận:
- TT HĐND, UBND thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các Sở: TC, TP;
- BTV Đảng ủy xã;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Các Ban của HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Cổng thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH



Lê Văn Sinh